TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42 /2018/HNGĐ-ST
Ngày 15-11-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Học
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trần Thị Ngọc Anh
Bà Trương Thị Xê
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử công khai vụ án thụ lý số 136/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/11/2018, giữa các đương sự:
Nguyên đơn: Anh Phan Thanh Th, địa chỉ: Đội 6, thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.
Bị đơn: Chị Trần Thị Th, địa chỉ: Tổ dân phố Th, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/8/2018, bản tự khai ngày 06/9/2018 và biên bản hòa giải ngày 02/11/2018 thì nguyên đơn anh Phan Thanh Th trình bày: anh và bị đơn chị Trần Thị Th tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn K vào ngày 14/4/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại nhà chị Th tại tổ dân phố Th, thị trấn K. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng sáu tháng sau đó không hạnh phúc, nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính nhau, kinh tế thiếu thốn nên thường xuyên xảy ra cãi nhau, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nên đã ly thân từ tháng 10/2017 cho đến nay. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục

chung sống với nhau được nữa, tình trạng hôn nhân đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Phan Thanh Th xin ly hôn chị Trần Thị Th.

Về quan hệ con cái : Anh Phan Thanh Th và chị Trần Thị Th có một con chung Phan Trần Phi H, sinh ngày 31/3/2017, hiện nay con đang ở với chị Th. Nếu ly hôn anh Th có nguyện vọng giao con cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về quan hệ tài sản: Không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, thông báo triệu tập hợp lệ nhiều lần cho chị Th đến Tòa án để hòa giải, giải quyết vụ án nhưng chị Th không đến.

Tại buổi hòa giải ngày 02/11/2018 chị Th trình bày: Quá trình chung sống của vợ chồng như anh Th trình bày là đúng. Vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng không thể trở lại đoàn tụ với nhau để nuôi con nên anh Th xin ly hôn chị cũng nhất trí ly hôn.

Về quan hệ con cái : Chị và anh Phan Thanh Th có một con chung Phan Trần Phi H, sinh ngày 31/3/2017, hiện nay con đang ở với chị Th. Nếu ly hôn chị Th cũng nhất trí việc trực tiếp nuôi con, tuy nhiên chị yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, cấp dưỡng 01 lần trong 05 năm là 60.000.000 đồng sau đó chị không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nữa. Do chị Th yêu cầu thay đổi phương thức cấp dưỡng nuôi con nên anh Th xin xấp dưỡng nuôi con 05 tháng 1 lần mỗi lần 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nhưng chị Th không nhất trí.

Tại phiên tòa, anh Phan Thanh Th giữ nguyên ý kiến xin ly hôn chị Th và có nguyện vọng giao con Phan Trần Phi H chị Trần Thị Th trực nuôi dưỡng, anh Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng từ 700.000đ đến 1.000.000đồng, cấp dưỡng 06 tháng một lần cho đến khi con đủ 18 tuổi, chị Trần Thị Th nhất trí mức cấp dưỡng nuôi con như anh Th nhưng không nhất trí việc cấp dưỡng nuôi con như nguyện vọng của anh Th 06 tháng 1 lần, chị yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con 01 lần 05 năm (60.000.000đ) cho đến khi con đủ 18 tuổi, anh Th không nhất trí yêu cầu của chị Th vì không đủ tiền cấp dưỡng mỗi lần như chị Th yêu cầu.

Tài sản chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Quan hệ hôn nhân giữa anh Phan Thanh Th và chị Trần Thị Th có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn K vào ngày 14/4/2017 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân dẫn đến việc anh Th xin ly hôn chị Th vì vợ chồng sống với nhau không hạnh phúc do vợ chồng không hợp tính nhau nên vợ chồng hay cãi nhau dẫn

đến vợ chồng mất mát tình cảm. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 10/2017 cho đến nay. Vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nên anh Th xin ly hôn chị Th cũng nhất trí ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã xảy ra thực tế trong cuộc sống như anh Th và chị Th trình bày, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy HĐXX cần xử cho anh Phan Thanh Th và chị Trần Thị Th được ly hôn nhau là phù hợp với khoản 1 điều 51 luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Phan Thanh Thà và chị Trần Thị Th có một con chung Phan Trần Phi H, sinh ngày 31/3/2017, hiện nay con đang ở với chị Th. Anh Th và chị Th thỏa thuận giao con cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Th có nguyện vọng cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 1000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, chị Th chị yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con mỗi lần cho 5 năm số tiền 60 triệu đồng cho đến lúc con đủ 18 tuổi. Xét thấy con chung còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi, đang ở với mẹ, anh Th và chị Th thỏa thuận giao con cho Phan Trần Phi H, sinh ngày 31/3/2017 chị Th trực tiếp nuôi con là có cơ sở chính đáng, đúng pháp luật, phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị Th yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con 1 lần 60 triệu đồng, anh Th có nguyện vọng cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cấp dưỡng 06 tháng 01 lần vì mỗi lần 60.000.000đồng anh không có tiền, HĐXX xét thấy nguyện vọng anh Th tại các buổi hòa giải cấp dưỡng hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 82 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận

[3] Về tài sản chung: Anh Th, chị Th trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí ly hôn và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Th phải chịu theo luật định.

[5]Về kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56 luật Hôn nhân gia đình, xử cho anh Phan Thanh Th và chị Trần Thị Th được ly hôn nhau.

Căn cứ vào khoản 1, 2 điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, xử giao cho chị Trần Thị Th được trực tiếp nuôi dưỡng con Phan Trần Phi H, sinh ngày 31/3/2017, anh Phan Thanh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 12/2018 cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Về quan hệ tài sản chung: Không có không xem xét.

Căn cứ vào khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử buộc anh Phan Thanh Th phải

chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Th đã nộp theo biên lai số 0001827 ngày 09/8/2018 của Chi cục thi hành án huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình(Anh Th còn phải nộp thêm 300.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử 15/11/2018, anh Th, chị Th có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình để yêu cầu xét xử phúc thẩm

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Học

Nơi nhận:
- VKS Lệ Thủy
- Tòa án tỉnh
- Thi hành án
- Các đương sự
- UBND xã,TT nơi đs cư trú (để biết)
- Lưu VP, HS